

Bản án số: 60/2022/HSST

Ngày: 28 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân,

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Văn Anh Trinh và ông Đỗ Cao Thế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Ngọc Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2022/HSST, ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXX-ST, ngày 13 tháng 12 năm 2022 đối với: Bị cáo Lê Công H, sinh ngày 23 tháng 7 năm 1991 tại A, Q, Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Công B và bà Lê Thị G, có vợ Trần Thị N, đã ly hôn; có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1977; nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ: Thôn K, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lê Công T, sinh năm 1986; nghề nghiệp: Lái xe; địa chỉ: Thôn K, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+ Anh Phan Đình T, sinh năm 1980; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn K, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 00 phút, ngày 06 tháng 10 năm 2022, Lê Công H sau khi viếng đám tang của chồng bà Lê Thị T ở thôn K, xã A. Khi đi ra cổng thì H phát hiện có 01 (một) chiếc xe mô tô BKS: 73G1-290.41 của chị Nguyễn Thị Thu H ở cùng thôn vào viếng đám tang đang để ngoài cổng, có dây túi xách lòi từ trong cốp

xe ra ngoài, H đã nảy sinh ý định trộm cắp tiền trong túi xách. H dắt xe đến chỗ khuất tầm nhìn mọi người (cách vị trí ban đầu khoảng 01 m) để cạy cốp xe lấy tiền. H lấy một cành cây khô nằm ở bên đường cạy cốp xe, sau đó lấy tay thò vào cốp xe và lấy trong túi xách số tiền 8.100.000 đồng (tám triệu một trăm nghìn đồng) rồi bỏ trốn khỏi hiện trường.

Sau khi lấy trộm được tiền, H dùng tiêu xài cá nhân hết 260.000 đồng (hai trăm sáu mươi nghìn đồng), cho anh Lê Công T mượn 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng), trả nợ cho anh Phan Đình T 1.000.000 đồng (một triệu đồng), số tiền còn lại 4.340.000 đồng (bốn triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) Hưng cất để tiêu xài cá nhân.

Quá trình điều tra, Lê Công H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; đã giao nộp số tiền còn lại 4.340.000 đồng (bốn triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) cho cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh và trả lại số tiền H đã dùng tiêu xài cá nhân 260.000 đồng (hai trăm sáu mươi nghìn đồng) cho chị Nguyễn Thị Thu H.

Về vật chứng: Ngày 06,07-10-2022, cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã tạm giữ từ Lê Công H số tiền 4.340.000 đồng (bốn triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng), từ anh Lê Công T số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) và anh Phan Đình T số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Ngày 14/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại toàn bộ tài sản trên cho Nguyễn Thị Thu H là chủ sở hữu. Đối với cành cây khô H khai dùng để cạy cốp xe thực hiện hành vi phạm tội; ngày 07/10/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy.

Tại Bản Cáo trạng số 52/CT-VKS, ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Lê Công H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Công H từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại toàn bộ tài sản trên cho chị Nguyễn Thị Thu H là chủ sở hữu nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, lời luận tội và mức án, về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự như đề nghị của Kiểm sát

viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo và xin được hưởng án treo để có điều kiện làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo thống nhất, phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác, với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến của vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 20 giờ 00 phút, ngày 06 tháng 10 năm 2022, bị cáo Lê Công H lợi dụng đám tang của người khác, đã dắt xe mô tô BKS 73G1-290.41 của chị Nguyễn Thị Thu H đến chỗ khuất tầm nhìn của mọi người, H đã lấy một cành cây khô nằm ở bên đường cạy cốp xe, sau đó lấy tay thò vào cốp xe dùng tay lấy từ cốp xe của chị Nguyễn Thị Thu H số tiền 8.100.000 đồng. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo Lê Công H đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Công H thực hiện việc chiếm đoạt tài sản với lỗi cố ý, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây lo lắng, hoang mang cho nhân dân, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, tương ứng với tính chất vụ án, tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, khung hình phạt như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã khắc phục, bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi ly hôn đang nuôi con nhỏ nên chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục là hoàn toàn phù hợp.

Trong vụ án này, anh Lê Công T và anh Phan Đình T đã nhận tiền từ H nhưng không biết số tiền H đưa là do phạm tội mà có, anh T và anh T đã tự nguyện nộp lại số tiền trên cho cơ quan CSĐT nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu, chị Nguyễn Thị Thu H không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5]. Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, ngày 14/10/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chị Nguyễn Thị Thu H là chủ sở hữu là phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Công H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm g khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, khoản 1 Điều 298, khoản 1 và khoản 4 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lê Công H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Công H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28 tháng 12 năm 2022). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Không xem xét.

4. Án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Công H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Những người TGGT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

